

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

Thạch Thành, ngày 14 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn P, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Chị Trương Thị S, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn P và chị Trương Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Phạm Văn P và chị Trương Thị S không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản: Anh Phạm Văn P và chị Trương Thị S không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Văn P và chị Trương Thị S thống nhất anh Phạm Văn P phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2018/0003036 ngày 15/3/2021. Anh Phạm Văn P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TT;
- UBND xã H
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tuấn

